

Số: 824/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 04 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 901/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990.

Nơi thường trú: Số 01 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Gia Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Phan Thị Th, sinh năm 1995.

Nơi thường trú: Số 01 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Gia Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 02, xã Điền Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th sau thời gian tìm hiểu tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/3/2013 tại Ủy ban Nhân dân phường Phú Hiệp (Nay là phường Gia Hội), thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không còn tình cảm, sống ly thân. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình nghĩa vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Minh H, sinh ngày 24/10/2012 và Nguyễn Ngọc Minh Huy, sinh ngày 25/01/2016.

Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th thỏa thuận: Giao người con chung tên Nguyễn Ngọc Minh H cho chị Phan Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); giao người con chung tên Nguyễn Ngọc Minh Huy cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung đối với người con chung mà mình không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th xác nhận không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao người con chung tên Nguyễn Ngọc Minh H, sinh ngày 24/10/2012 cho chị Phan Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); giao người con chung tên Nguyễn Ngọc Minh Huy, sinh ngày 25/01/2016 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung đối với người con chung mà mình không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0001180 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Th đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TpHuế;
- Chi cục THADS TpHuế;
- UBND phường Phú Hiệp (Nay là phường Gia Hội), TpHuế;  
(Đăng ký kết hôn ngày 23/01/2012)
- Đương sự;
- Lưu án văn Tòa dân sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Ly**